

## **Thiệu Trị (1841-1847)**

Vua Thiệu Trị có tên là Nguyễn Phúc Miên Tông, ngoài ra còn có tên là Tuyền và Dung. Ông là con trưởng của vua Minh Mạng và bà Hồ Thị Hoa (Tá Thiên Nhân Hoàng hậu), sinh ngày 11 tháng 5 năm Đinh Mão (16-6-1807) tại ấp Xuân Lộc, phía Đông Kinh Thành Huế.

Vua Thiệu Trị lên ngôi ngày 20 tháng Giêng năm Tân Sửu (11-2-1841), làm vua được 7 năm (1841-1847), mất ngày 27 tháng 9 năm Đinh Mùi (4-10-1847), hưởng thọ 41 tuổi. Sau khi mất, bài vị nhà vua được đưa vào thờ trong Thế Miếu và có Miếu hiệu Hiến Tổ Chương Hoàng đế.

Vua Thiệu Trị có 64 người con (29 trai, 35 gái). Tô Hiến Thành (...Ất Hợi 1179)

## **Tô Hiến Thành (...Ất Hợi 1179)**

Danh thần, danh sĩ nổi tiếng đời Lý Anh tông, ông tài kiêm văn võ, có công bình định xứ sở, phá tan giặc Ngưu Hống, đánh đuổi quân ngoại xâm (Ai Lao gây hấn). Do đó được ông phong làm Thái úy.

Ông lại hết lòng sửa sang việc chính trị, mở mang văn hóa, đề xuất việc lập đền thờ Khổng tử ở cửa Nam thành Thăng Long. Sau ông làm đến Thái phó trong triều.

Năm Ất Mùi 1175, khi Lý Anh tông sắp mất, gửi Thái tử Long Cán cho ông giúp đỡ. Ông nhận lời. Bà Thiên Linh thái hậu muốn lập con bà là Long Xưởng lên làm vua, đem một mâm vàng hối lộ ông, bị ông cương quyết từ chối. Ông vâng di chiếu, lập Long Cán nối ngôi, tức Cao tông, tận tụy phò tá tân quân. Từ đó tình hình trong nước càng yên ổn.

Năm Kỷ Hợi 1179, ông mất. Khi ông bệnh nặng, có Tham chi chính sự là Võ Tán Đường ngày đêm săn sóc ông. Đỗ thái hậu cùng vua đến thăm, hỏi ông về người có thể thay thế ông. Ông tiến cử Giám nghị đại phu Trần Trung Tá, khiến Đỗ thái hậu ngạc nhiên.:

- Sao ông không tiến cử Võ Tán Đường?

Ông đáp:

- Nếu cần người hầu hạ, thì dùng Võ Tán Đường, trị nước an dân thì phải dùng Trần Trung Tá.

Đời sau sánh ông với Võ Hầu Gia Cát Lượng.

Ông là tác giả một số sách nhưng nay đã thất lạc.



**Tô Hiệu (1912-1944)**

Tô Hiệu (1912-1944). Tô Hiệu người làng Xuân Cầu, xã Nghĩa Trụ, huyện Văn Giang. Cha ông làm nghề dạy học. Ông đi học từ năm lên 6 tuổi, nhà nghèo nhưng học rất chăm chỉ.

Những năm 1925-1926 ông theo học trường Pháp - Việt tại thị xã Hải Dương, tham gia phong trào đòi ân xá cụ Phan Bội Châu, để tang cụ Phan Chu Trinh nên bị đánh trượt trong kỳ thi tiểu học. Năm 1927 Tô Hiệu lên Hà Nội, vừa học vừa kiếm tiền nuôi thân, vừa tham gia hoạt động yêu nước trong phong trào học sinh. Sau đó được kết nạp vào Đảng Cộng sản Đông Dương. Năm 1930 ông bị chính quyền thực dân Pháp bắt, chúng kết án 4 năm tù giam, đày đi Côn Đảo.

Mùa thu năm 1938, ông được Trung ương Đảng phân công phụ trách miền duyên hải Bắc kỳ, trực tiếp làm Bí thư Ban cán sự Đảng Hải Phòng.

Ngày 30/5/1939, Tô Hiệu lãnh đạo cuộc đấu tranh chống thuế đèn, thuế nước.

Ngày 1/12/1939, ông bị bắt trên đường đi in tài liệu ở Hải Phòng.

Năm 1940 ông bị đày lên Sơn La. Tại đây Tô Hiệu được bầu làm Bí thư chi bộ Đảng, ông đã lãnh đạo anh em kiên trì đấu tranh đòi cải thiện chế độ nhà tù.

Ngày 7/3/1944 Tô Hiệu qua đời tại Sơn La. Mộ ông được an táng tại nghĩa địa Vườn ổi. Hưởng dương 32 tuổi.

TaiLieu.vn